

Số: 63/CT-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 5 năm 1979

CHỈ THỊ
Về việc tuyển dụng và thực hiện chế độ
đãi ngộ đối với công nhân viên chức trong thành phố

Từ sau ngày thành phố giải phóng đến nay, thực hiện quyết định số 88/TTg ngày 16-8-1976 và quyết định số 435/TTg ngày 30-10-1976 của Thủ tướng Chính phủ, nói chung các Sở, Ban, Ngành, Quận, Huyện đã tuyển dụng làm lâu dài và đã xếp lương theo thang bảng lương hiện hành của Nhà nước cho một số lớn công nhân viên chức.

Song so với tổng số công nhân viên chức được sử dụng vào làm việc ở các đơn vị trong thành phố thì số này vẫn còn rất thấp. Theo số liệu thống kê sơ bộ thì số công nhân viên chức mới được xét tuyển dụng lâu dài (vào biên chế chính thức) chỉ mới 34%. Tình hình trên ảnh hưởng không tốt đến việc quản lý và củng cố đội ngũ lao động. Tư tưởng của người lao động không ổn định, các quyền lợi của họ không được tôn trọng ...

Nhằm sớm khắc phục các thiếu sót trên Ủy ban nhân dân thành phố chỉ thị:

1/Các Sở, Ban, Ngành và Quận, Huyện phải tuyển dụng lâu dài (chính thức vào biên chế) ngay đối với công nhân viên chức đủ tiêu chuẩn tuyển dụng hiện đang làm việc có tính chất lâu dài thường xuyên trong xí nghiệp, cơ quan Nhà nước chấm dứt tình trạng kéo dài thời gian hợp đồng hoặc tạm tuyển :

a- Tuyển dụng công nhân viên chức làm lâu dài.

Căn cứ vào chỉ tiêu biên chế Nhà nước cho phép đối với khu vực hành chính sự nghiệp, chỉ tiêu lao động chủ yếu là chỉ tiêu năng suất lao động đối với khu vực sản xuất và chế độ tuyển dụng công nhân viên chức Nhà nước, các Xí nghiệp, Cơ quan phải tuyển dụng chính thức ngay những người đủ tiêu chuẩn hiện đang làm những công tác có tính chất ổn định lâu dài trong Xí nghiệp, Cơ quan, chấm dứt tình trạng tạm tuyển (trừ những người đã ký hợp đồng có thời hạn để làm những công việc có tính chất tạm thời, thời vụ). Đối với những công nhân viên chức đã quá tuổi lao động (nam 60 tuổi, nữ 55 tuổi) thì nói chung không nên tuyển vào chính thức, những trường hợp công nhân viên chức lớn tuổi mà có kỹ thuật nghiệp vụ giỏi nếu cần thì Xí nghiệp, Cơ quan tuyển theo hình thức hợp đồng có thời hạn.

b- Đối với công nhân viên chức mới giải phóng thuộc khu sản xuất đã được xếp lương theo quyết định 88/TTg thì đương nhiên được công nhận là công nhân viên chức lâu dài từ sau ngày 30-4-1975, không phải xét tuyển chánh thức nữa, các Xí nghiệp, Cơ quan phải thi hành mọi chính sách chế độ của Nhà nước đối với họ ; Thủ trưởng cơ quan, Xí nghiệp cần hướng dẫn công nhân viên chức làm đầy đủ hồ sơ về nhân sự (nếu chưa có) gồm : Sơ yếu lý lịch, giấy khám sức khỏe, văn bằng về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ thuật (nếu có) để tiện việc quản lý lao động và thi hành các chế độ đãi ngộ, bồi dưỡng nghề nghiệp, bảo hiểm xã hội. Riêng những người không đủ tiêu chuẩn theo chỉ thị 243/CT/TU ngày 27-11-1976 nay có biểu hiện xấu thì không tuyển, nếu đã tuyển chánh thức thì cho thôi việc và xử trí theo Nghị định 24/CP ngày 13-3-1963 của Hội đồng Chánh phủ.

c- Đối với công nhân viên chức mới giải phóng và những người tuyển sau ngày 30-4-1975 làm việc ở các cơ quan hành chánh sự nghiệp đủ tiêu chuẩn và có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nhưng vì chỉ tiêu lao động của cơ quan không cho phép, thì báo cáo lên cơ quan chủ quản cấp trên và Ủy ban nhân dân (Sở Lao động và Ban Tổ chức chánh quyền) để điều cho những cơ quan, xí nghiệp cần người ; trường hợp không điều chỉnh được hoặc người không đủ tiêu chuẩn nếu cơ quan cần tiếp tục sử dụng thì ký hợp đồng có thời hạn, nếu phải cho thôi việc thì cơ quan phải giải thích cho họ, trợ cấp thôi việc theo chế độ hiện hành và giới thiệu họ về chánh quyền địa phương nơi cư trú để được xếp việc làm phù hợp. Các Xí nghiệp, Cơ quan phải nghiêm chỉnh thi hành điều 5 của Nghị định 24/CP không được bố trí người có quan hệ thân thích với nhau mà nhiệm vụ của người này kiểm soát việc làm của người kia. Ví dụ : chồng làm Giám đốc, vợ Thủ quỹ v.v...

d- Về việc vận dụng tiêu chuẩn chánh trị trong tuyển dụng : Lãnh đạo các Xí nghiệp, Cơ quan phải chấp hành nghiêm chỉnh chỉ thị số 243/CT/TU ngày 27-11-1976 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc giáo dục và sử dụng công nhân viên chức mới giải phóng, khi xét tuyển dụng phải căn cứ vào sơ yếu lý lịch của đương sự tự khai theo mẫu thống nhất của Nhà nước, có chứng thực của chánh quyền địa phương nơi cư trú và xét thái độ chánh trị của họ từ ngày thành phố được giải phóng tới nay, nếu họ đủ tiêu chuẩn đã được quy định tại Nghị định 24-CP ngày 13-3-1963 của Hội đồng Chánh phủ và quyết định 435/TTg ngày 30-10-1976 của Thủ tướng Chánh phủ (3 tiêu chuẩn) :

- 1/ Có quyền công dân, lý lịch rõ ràng, tự nguyện phục vụ.
- 2/ Có trình độ thích hợp với công việc.
- 3/ Có đủ sức khỏe và đủ 18 tuổi.

thì Thủ trưởng Xí nghiệp, cơ quan ra quyết định tuyển dụng chánh thức. Trường hợp có những vấn đề quá phức tạp về chánh trị mà Xí nghiệp, Cơ quan không thể kết luận được thì yêu cầu cơ quan Công an thẩm tra xác minh, Xí nghiệp, cơ quan không được đòi hỏi đương sự phải đi xin chứng nhận lý lịch nhiều nơi mà

thực tế họ không làm được, nếu qua điều tra không thấy vấn đề gì nghiêm trọng thì có thể tuyển dụng, trong quá trình sử dụng nếu phát hiện khai man lý lịch thì Xí nghiệp, Cơ quan giải quyết theo điều 5 Nghị định 24/CP ngày 13-3-1963 của Hội đồng Chính phủ.

e- Từ nay việc tuyển dụng người mới vào xí nghiệp, cơ quan Nhà nước phải hết sức chặt chẽ, không được tuyển dụng bừa bãi làm vượt chỉ tiêu lao động và chỉ tiêu biên chế của Nhà nước đã quy định, chỉ được tuyển người theo 2 hình thức : Công nhân viên chức làm lâu dài và người làm hợp đồng có thời hạn (không còn dùng hình thức tạm tuyển) theo đúng các chính sách, tiêu chuẩn, thủ tục tuyển dụng hiện hành và nhất thiết phải qua cơ quan lao động.

Khi xét tuyển dụng và bố trí công tác phải tránh làm qua loa đại khái, tránh hẹp hòi thành kiến hoặc cảm tình nể nang, phải thật sự công minh đứng trên quan điểm chính sách của Đảng của Nhà nước mà giải quyết.

2/ Phải thực hiện đầy đủ và nghiêm chỉnh các chế độ đãi ngộ đối với công nhân viên chức :

a- Về thâm niên công tác để hưởng chế độ :

Tuy đến nay Xí nghiệp, Cơ quan mới tổ chức tuyển dụng, chính thức cho công nhân viên chức nhưng họ được tính thâm niên công tác kể từ ngày họ thực sự làm việc cho Xí nghiệp, Cơ quan Nhà nước để được hưởng chế độ đãi ngộ và bảo hiểm xã hội, còn việc xếp lương phải thi hành đúng quyết định số 88/TTg và số 435/TTg, đồng thời thi hành đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, phúc lợi tập thể đối với công nhân viên chức Nhà nước. Đối với công nhân viên chức các xí nghiệp Công tư hợp doanh sẽ có hướng dẫn riêng.

b- Đối với những người có trình độ khoa học, kỹ thuật, nghiệp vụ giỏi trong thực tế sản xuất và công tác có nhiều cống hiến đặc biệt mà xét trả lương theo chế độ hiện hành chưa thỏa đáng thì Xí nghiệp cơ quan phải thi hành đúng điều 2 của quyết định 435/TTg và văn bản số 63/LĐTL ngày 23-1-1979 của Bộ Lao động.

c- Đối với những người làm việc theo chế độ hợp đồng có thời hạn trong các cơ quan hành chính sự nghiệp không áp dụng chế độ phụ phí 35% tiền công cơ bản quy định tại Thông tư số 16/LĐTT ngày 26-8-1976 của Bộ Lao động, mà họ được hưởng mức lương và các khoản phụ cấp, trợ cấp theo trình độ công việc được giao và được phân phối lương thực, thực phẩm như công nhân viên chức lâu dài trong thời gian làm việc. Đối với những người làm việc theo hợp đồng thuộc khu vực sản xuất thì áp dụng thông tư số 16/LĐTT.

d- Công nhân viên chức đã được tuyển dụng chính thức, mà trình độ nghề nghiệp giỏi, cống hiến nhiều cho Nhà nước mà nay vẫn hưởng lương bậc khởi điểm hoặc công nhân viên chức hưởng mức lương còn quá thấp (dưới 40 đồng) thì Thủ trưởng xí nghiệp, cơ quan tổ chức kiểm tra lại tay nghề (đối với công nhân sản xuất) hoặc xem xét lại trình độ nghiệp vụ chuyên môn, kỹ thuật từ

ngày làm việc đến nay ; căn cứ vào quỹ tiền lương được duyệt của đơn vị nếu bảo đảm thì Xí nghiệp, Cơ quan đề nghị lên cấp trên hoặc Ủy ban nhân dân xét cho điều chỉnh lại bậc lương.

3/ Tổ chức thực hiện :

- Các Sở, Ban, Ngành và Quận, Huyện có trách nhiệm thực hiện chỉ thị này.

- Các Sở Lương thực, Thương nghiệp, Tài chính, Công an, Y tế, Giáo dục và Ngân hàng căn cứ chỉ thị này để phối hợp với các cơ quan hữu quan giải quyết tốt quyền lợi cho người lao động.

- Sở Lao động, Ban Tổ chức Chánh quyền phối hợp cùng Liên hiệp Công đoàn thành phố hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chỉ thị này và hàng tháng báo cáo về Ủy ban tình hình thực hiện.

Được chỉ thị này yêu cầu các Sở, Ban, Ngành và Quận, Huyện khẩn trương thực hiện, chậm nhất ngày 30-6-1979 phải hoàn thành những tồn tại hiện nay và báo cáo kết quả về Ủy ban đồng thời gửi cho Sở Lao động và Ban Tổ chức Chánh quyền biết. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, mắc mứu kịp thời phản ảnh về Sở Lao động và Ban Tổ chức Chánh quyền để xin ý kiến Ủy ban giải quyết.-

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Lê Đình Nhơn

